

120 CÂU HỎI THI TUYỂN BÁC SĨ NỘI TRÚ NĂM 2014

Chuyên ngành Bệnh lý miệng và Phẫu thuật hàm mặt; Phẫu thuật trong miệng
(Thời gian làm bài: 30 phút/ câu hỏi)

1. Nguyên tắc khám và xử trí ban đầu cấp cứu chấn thương hàm mặt?
2. Chẩn đoán và điều trị chấn thương phần mềm?
3. Triệu chứng lâm sàng, chẩn đoán và điều trị gãy xương hàm dưới?
4. Triệu chứng lâm sàng, chẩn đoán và điều trị gãy xương hàm trên Le Fort I?
5. Triệu chứng lâm sàng, X-quang, và điều trị gãy xương hàm trên Le Fort II.
6. Triệu chứng lâm sàng, X-quang, và điều trị gãy xương hàm trên Le Fort III.
7. Chẩn đoán và điều trị gãy xương hàm dưới ở trẻ em?
8. Mô tả các phương pháp cố định hai hàm?
9. Triệu chứng lâm sàng, chẩn đoán và điều trị gãy phức hợp gò má cung tiếp?
10. Triệu chứng lâm sàng, chẩn đoán và điều trị gãy cổ lồi cầu ngoài bao khớp?
11. Trình bày triệu chứng lâm sàng, chẩn đoán và điều trị gãy cổ lồi cầu cao xương hàm dưới?
12. Trình bày triệu chứng lâm sàng, chẩn đoán và điều trị gãy cạnh ngang xương hàm dưới ?
13. Trình bày triệu chứng lâm sàng, Xquang và điều trị gãy góc hàm xương hàm dưới ?
14. Trình bày triệu chứng lâm sàng, chẩn đoán và điều trị gãy vùng cằm xương hàm dưới ?
15. Trình bày triệu chứng lâm sàng, chẩn đoán và điều trị gãy cạnh cao xương hàm dưới ?
16. Trình bày phân loại và điều trị chấn thương phần mềm vùng hàm mặt?
17. Trình bày triệu chứng lâm sàng, chẩn đoán và điều trị gãy răng và xương ổ răng cửa hàm trên ở người lớn ?
18. Trình bày ưu nhược điểm của các phương pháp cố định hàm thông dụng?
19. Triệu chứng lâm sàng, chẩn đoán và điều trị áp xe vùng cơ cắn?
20. Triệu chứng lâm sàng, chẩn đoán và điều trị viêm tấy lan tỏa vùng sàn miệng?
21. Triệu chứng lâm sàng, chẩn đoán và điều trị áp xe vùng má?
22. Triệu chứng lâm sàng, chẩn đoán và điều trị áp xe vùng dưới hàm?
23. Triệu chứng lâm sàng, chẩn đoán và điều trị áp xe vùng mang tai?
24. Triệu chứng lâm sàng, X-quang cốt tủy viêm xương hàm?
25. Mô tả triệu chứng lâm sàng, X-quang, chẩn đoán và điều trị viêm xoang hàm do răng?
26. Trình bày triệu chứng lâm sàng, chẩn đoán và điều trị viêm hạch dưới hàm cấp tính?

27. Trình bày đại cương về viêm nhiễm vùng hàm mặt ?
28. Trình bày nguyên nhân, cơ chế viêm nhiễm vùng hàm mặt ?
29. Trình bày tổn thương giải phẫu bệnh viêm mô tế bào vùng hàm mặt?
30. Trình bày chẩn đoán phân biệt áp xe vùng mang tai và áp xe vùng cơ cắn ?
31. Trình bày nguyên nhân, triệu chứng, chẩn đoán và điều trị áp xe ngách tiền đình ?
32. Triệu chứng lâm sàng, chẩn đoán và điều trị trật khớp thái dương hàm ra trước?
33. Chẩn đoán và điều trị viêm khớp thái dương hàm?
34. Co khít hàm: chẩn đoán, nguyên nhân
35. Triệu chứng lâm sàng, X-quang và điều trị dính khớp thái dương hàm?
36. Mô tả nguyên nhân, triệu chứng lâm sàng, chẩn đoán và điều trị bệnh quai bị?
37. Triệu chứng lâm sàng, Xquang và chẩn đoán bệnh Mikulickz (hội chứng Sjögren)
38. Triệu chứng lâm sàng, X-quang, và điều trị viêm tuyến nước bọt cấp tính do vi khuẩn?
39. Chẩn đoán và điều trị sỏi tuyến dưới hàm?
40. Triệu chứng lâm sàng, chẩn đoán và điều trị nang thân răng?
41. Triệu chứng lâm sàng, chẩn đoán và điều trị nang chân răng?
42. Triệu chứng lâm sàng, chẩn đoán và điều trị nang răng tiên phát?
43. Chẩn đoán và điều trị nang khe giữa (nang cầu hàm).
44. Chẩn đoán và điều trị nang xương phình mạch.
45. Bệnh sinh, chẩn đoán và điều trị nang ống giáp lưỡi.
46. Trình bày cơ chế bệnh sinh của nang xương hàm và ứng dụng trong điều trị mở thông nang xương hàm.
47. Triệu chứng lâm sàng, chẩn đoán và điều trị u men xương hàm dưới?
48. Triệu chứng lâm sàng, chẩn đoán và điều trị u răng?
49. Triệu chứng lâm sàng, chẩn đoán và điều trị u xương răng?
50. Triệu chứng lâm sàng, chẩn đoán bệnh Padget?
51. Triệu chứng lâm sàng, chẩn đoán U xương xương hàm?
52. Triệu chứng lâm sàng, chẩn đoán và điều trị loạn sản xơ xương hàm?
53. Triệu chứng lâm sàng, chẩn đoán và điều trị Sarcome xương hàm?
54. Phân loại ung thư theo TNM và ý nghĩa của nó?
55. Mô tả các biểu hiện nghi ngờ và các dấu hiệu sớm của ung thư miệng?
56. Trình bày ưu và nhược các phương pháp điều trị ung thư miệng
57. Triệu chứng lâm sàng, chẩn đoán và điều trị ung thư lưỡi.
58. Triệu chứng lâm sàng, chẩn đoán và điều trị ung thư sàn miệng.
59. Mô tả triệu chứng lâm sàng, Xquang, chẩn đoán và điều trị u hỗn hợp tuyến mang tai.
60. Chẩn đoán và điều trị u máu trẻ em vùng hàm mặt.
61. Chẩn đoán và điều trị u bạch mạch vùng hàm mặt.
62. Chẩn đoán và điều trị bệnh Recklinghausen vùng mặt (u xơ thần kinh)
63. Chẩn đoán và điều trị bạch sản miệng.

64. Chẩn đoán và điều trị hồng sản miệng.
65. Trình bày phân loại nang xương hàm do răng ?
66. Trình bày chẩn đoán phân biệt nang thân răng và u men thể nang ?
67. Trình bày chẩn đoán phân biệt u men và nang răng tiên phát ?
68. Trình bày các phương pháp phát hiện tổn thương ung thư biểu mô vùng hàm mặt ?
69. Trình bày chẩn đoán phân biệt u máu thể mao mạch và u bạch mạch ?
70. Nguyên nhân, cơ chế hình thành khe hở môi, vòm miệng.
71. Nguyên tắc điều trị bệnh nhân KHMVM, kế hoạch điều trị toàn diện
72. Các điều kiện phẫu thuật đóng thì đầu KHMVM, mục tiêu và các phương pháp phẫu thuật
73. Phân loại, đặc điểm lâm sàng KHMVM, các vấn đề có thể gặp ở bệnh nhân KHMVM.
74. Các phương pháp tạo hình môi và ưu nhược điểm của nó ?
75. Trình bày triệu chứng lâm sàng, chẩn đoán và điều trị đau thần kinh tam thoa (đau dây thần kinh V)
76. Phân loại, chẩn đoán và điều trị rối loạn khớp thái dương hàm.
77. Nguyên tắc tạo hình chữ Z và ứng dụng của nó trong tạo hình vùng hàm mặt.
78. Mô tả đường rạch da và kỹ thuật khâu đóng trong phẫu thuật hàm mặt.
79. Mô tả các phương pháp đóng kín tổn khuyết vùng hàm mặt.
80. Trình bày phân loại khe hở môi và vòm miệng theo phôi thai học và thể hiện bằng sơ đồ chữ Y?
81. Trình bày đặc điểm và những lưu ý khi nhổ răng cho bệnh nhân mang thai, đang hành kinh.
82. Trình bày đặc điểm và những lưu ý khi nhổ răng cho bệnh nhân mắc bệnh tiểu đường.
83. Trình bày đặc điểm và những lưu ý khi nhổ răng cho bệnh nhân mắc bệnh tim mạch.
84. Phân loại các phương pháp vô cảm và nêu chỉ định, chống chỉ định của mỗi phương pháp.
85. Phân loại phương pháp vô cảm và nêu ưu nhược điểm của mỗi phương pháp.
86. Trình bày các phương pháp khử trùng trong Răng Hàm Mặt.
87. Trình bày các đường lây nhiễm và phương pháp phòng lây nhiễm đối với bệnh nhân và nhân viên y tế.
88. Trình bày phương pháp phòng lây nhiễm từ các phương tiện bảo hộ, trang thiết bị, dụng cụ, vật liệu trong phẫu thuật trong miệng.
89. Trình bày chỉ định gây tê vùng, nêu ưu nhược điểm của phương pháp gây tê vùng và trình bày các bước kỹ thuật gây tê gai Spix đường trong miệng.
90. Trình bày các tai biến trong nhổ răng và cách xử trí.
91. Trình bày tai biến sau nhổ răng và cách xử trí.
92. Trình bày tai biến toàn thân trước nhổ và cách xử trí.
93. Trình bày chỉ định, chống chỉ định gây tê cận chóp và kỹ thuật gây tê cận chóp.

94. Trình bày phân loại vô cảm trong phẫu thuật miệng và các bước kỹ thuật gây tê cận chóp.
95. Trình bày chỉ định nhổ răng bằng kim và nêu các bước kỹ thuật nhổ răng bằng kim.
96. Trình bày chỉ định nhổ răng bằng bẫy và nêu các bước kỹ thuật nhổ răng bằng bẫy.
97. Trình bày các biến chứng mọc răng 8 .
98. Phân loại chấn thương răng, trình bày chẩn đoán, điều trị lún răng do chấn thương.
99. Trình bày chỉ định, chống chỉ định gây tê tại chỗ (tê bề mặt và tê tiêm) và nêu ưu nhược điểm của mỗi phương pháp.
100. Trình bày chỉ định và chống chỉ định của nhổ răng.
101. Trình bày cấu tạo của kim và nêu tư thế thầy thuốc – bệnh nhân khi nhổ răng bằng kim.
102. Trình bày cấu tạo của bẫy và nêu tư thế thầy thuốc – bệnh nhân khi nhổ răng bằng bẫy.
103. Phân loại răng khôn hàm dưới lệch ngậm theo Pell, Gregory.
104. Phân loại răng khôn hàm dưới lệch ngậm theo Parant
105. Trình bày cách xử trí trật khớp răng hoàn toàn.
106. Trình bày cách xử trí trường hợp gãy chân răng còn phần thân do chấn thương .
107. Hãy nêu các nguyên tắc cố định răng và trình bày chỉ định của 3 loại nẹp composite trong cố định răng bị chấn thương.
108. Trình bày các bước kỹ thuật trong phẫu thuật cắt cuống răng .
109. Trình bày các chỉ định phẫu thuật cắt cuống răng .
110. Trình bày chỉ định, kỹ thuật và các ưu nhược điểm của vạt hình thang, vạt tam giác, vạt bao trong phẫu thuật trong miệng .
111. Trình bày nguyên nhân và yếu tố chẩn đoán bệnh lý toàn thân do ổ nhiễm mạn tính tại răng miệng.
112. Trình bày các dấu hiệu sốt kéo dài, đau dây thần kinh V do ổ nhiễm trùng mạn tính tại răng miệng.
113. Hãy phân tích lý do cần đánh giá tình trạng sức khỏe toàn thân như: bệnh tim mạch, đái đường, bệnh máu, bệnh nhân tia xạ, hút thuốc lá, bệnh nhân dùng thuốc chống viêm corticosteroid trước khi cắm ghép Implant.
114. Trình bày chỉ định, chống chỉ định cắm lại răng cùng ổ và cấy chuyển răng
115. Trình bày các bước kỹ thuật cắm lại răng cùng ổ.
116. Trình bày chỉ định, chống chỉ định cắm ghép implant nha khoa
117. Trình bày nhận biết đau và đường dẫn truyền đau.
118. Trình bày tiên lượng trước khi nhổ răng đã mọc.
119. Trình bày các biến chứng của chấn thương răng vĩnh viễn và xương ổ răng.
120. Trình bày các nguyên tắc phẫu thuật và chỉ định, chống chỉ định của phẫu thuật tiền phục hình.

Tổng số có 120 câu hỏi./.

KT.VIỆN TRƯỞNG
PHÓ VIỆN TRƯỞNG

Nguyễn Mạnh Hà